

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH
Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong công tác
thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo
phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Thực hiện quy định tại Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Công văn số 273/SCT-QLTM về việc đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Sở Tư pháp tiến hành thẩm định dự thảo Quyết định nêu trên với nội dung cụ thể như sau:

1. Phạm vi, đối tượng áp dụng; tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và sự phù hợp của dự thảo văn bản với các quy định có liên quan

Nhìn chung, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo văn bản cơ bản phù hợp với các quy định có liên quan và tình hình thực tế của địa phương.

Tuy nhiên cơ quan soạn thảo văn bản cần nghiên cứu, chỉnh lý một số nội dung sau:

a) Đối với dự thảo Quyết định

Phần căn cứ pháp lý cần xem lại việc áp dụng căn cứ pháp lý ***Luật Cạnh tranh năm 2004***, vì Quốc hội đã thông qua Luật Cạnh tranh năm 2018 (có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2019) thay thế Luật Cạnh tranh năm 2004. Do đó, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu, xem xét nội dung mới quy định tại Luật Cạnh tranh 2018 đối với những nội dung có liên quan quy định trong dự thảo Quy chế này (***nếu có***), tránh việc mới ban hành văn bản đã phải sửa đổi bổ sung. Trong trường hợp nội dung của Luật Cạnh tranh không liên quan trực tiếp đến nội dung dự thảo Quy chế thì bỏ căn cứ này (trường hợp dự thảo này sẽ được ban hành và có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2019 trở đi mà nội dung có liên quan trực tiếp thì mới đưa vào căn cứ pháp lý là Luật Cạnh tranh năm 2018).

b) Đối với dự thảo Quy chế

- Trích yếu dự thảo Quy chế bỏ từ “giữa” trong cụm từ “phối hợp giữa trong công tác...” cho chính xác.

- Điều 1 cần đưa từ “trách nhiệm” về sau cho phù hợp hơn, cụ thể: “*Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, phương thức và trách nhiệm phối hợp trong công tác... Đắk Nông*”.

- Điều 4 cần xem lại một số nội dung sau:

+ Điểm a khoản 1 Điều 4 cần bổ sung cụm từ “tại địa phương” vào sau cụm từ “chỉ được phép tổ chức hoạt động bán hàng đa cấp” cho chính xác hơn.

+ Điểm a khoản 2 quy định: “*Doanh nghiệp bán hàng đa cấp chỉ được phép tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp... khi được cấp xác nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương và thực hiện thủ tục thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo đào tạo bán hàng đa cấp nếu có sự tham dự của từ 30 trở lên hoặc có sự tham dự của từ 10 người tham gia bán hàng đa cấp trở lên*” chưa phù hợp với quy định tại Điều 26 Nghị định số 40/2018/NĐ-CP (đây là 02 trường hợp khác nhau):

“Điều 26. Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp

1. Doanh nghiệp bán hàng đa cấp chỉ được phép tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đã được cấp xác nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương.

2. Trường hợp hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp có sự tham dự của từ 30 người trở lên hoặc có sự tham dự của từ 10 người tham gia bán hàng đa cấp trở lên, doanh nghiệp bán hàng đa cấp có trách nhiệm thông báo tới Sở Công Thương tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trước khi thực hiện....”.

Văn bản Trung ương đã quy định cụ thể về yêu cầu, điều kiện đối với doanh nghiệp thì không quy định lại để tránh chồng chéo, mâu thuẫn, sai thẩm quyền.

+ Điểm b khoản 2 quy định về cấp phép hội nghị, hội thảo quốc tế cho các doanh nghiệp bán hàng đa cấp tổ chức trên địa bàn tỉnh: Cần xem lại cơ sở pháp lý và nội dung của quy định cho phù hợp với quy định tại Quyết định số 76/2010/QĐ-TTg ngày 30/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức, quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và Quyết định số 815-QĐ/TU ngày 06/02/2018 của Tỉnh ủy Đắk Nông về việc ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

+ Điểm b khoản 3 cần quy định rõ Tổ giám sát báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát cho cơ quan nào?

+ Điểm d khoản 3 cần xem lại cơ sở pháp lý của quy định “*Chuyển hồ sơ xử lý hình sự đối với hành vi kinh doanh theo phương thức đa cấp không có Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp hoặc không đúng nội dung Giấy chứng nhận theo quy định hiện hành*” cho phù hợp với quy định tại Điều 92 Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 141/2018/NĐ-CP sửa đổi các Nghị định quy định về xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp).

+ Bỏ từ “giao” trong cụm từ “giao Sở Công Thương tham mưu UBND tỉnh...” tại điểm b khoản 4 cho chính xác hơn.

- Khoản 5 Điều 5 cần quy định cụ thể hơn không quy định chung chung như dự thảo tránh việc khó hoặc không thực hiện được trên thực tế.

- Tại Điều 11 cần xem lại nội dung quy định tránh trùng lặp (cả 03 khoản đều đề cập về hoạt động thanh tra, kiểm tra).

- Khoản 1 Điều 13 xem lại quy định “*Chủ trì tham mưu UBND tỉnh **hoặc** quyết định việc cấp phép...*” đã chính xác chưa (như đã nêu tại điểm b khoản 2 Điều 4)?

- Về trách nhiệm thực hiện cần bổ sung thêm trách nhiệm của UBND cấp xã vì hoạt động bán hàng đa cấp thường diễn ra ở cơ sở, việc quy định trách nhiệm phối hợp của cấp xã sẽ giúp phát hiện và xử lý kịp thời, triệt để và sâu sát hơn đối với các vi phạm phát sinh (nếu có).

Ngoài ra, đối với trách nhiệm của các Sở, ngành cần rà soát lại cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng Sở, ngành tránh việc quy định trách nhiệm chồng chéo nhau, gây khó khăn khi thực hiện trên thực tế; đối với các nội dung quy định liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp cần rà soát kỹ về cơ sở pháp lý (*nếu văn bản Trung ương đã quy định thì không quy định lại, có thể viện dẫn theo từng điều khoản liên quan...*) để bảo đảm sự thống nhất chung, tránh mâu thuẫn, tùy tiện, sai thẩm quyền.

2. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Cơ quan soạn thảo cần rà soát chỉnh sửa lỗi chính tả; trình bày văn bản theo đúng thể thức, kỹ thuật quy định tại Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, dự thảo Quyết định và dự thảo Quy chế trình bày theo mẫu số 19 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, cụ thể:

a) Đối với dự thảo Quyết định

- Bổ sung tên tỉnh “ĐẮK NÔNG” tại phần cơ quan ban hành (dưới tên gọi văn bản) cho đúng quy định.
- Thay dấu chấm (.) bằng dấu chấm phẩy (;) tại cuối căn cứ pháp lý thứ 5 (*Thông tư số 10/2018/TT-BCT...*) cho đúng quy định.
- Căn cứ cuối cùng bổ sung từ “Giám đốc” trước cụm từ “Sở Công Thương” cho chính xác hơn.
- Mục Nơi nhận bổ sung gửi: *Văn phòng Chính phủ, Đoàn ĐBQH tỉnh, Sở Tư pháp, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Nông, Trung tâm Lưu trữ lịch sử - Sở Nội vụ* để văn bản được kiểm tra, giám sát, cập nhật, đưa tin công khai và lưu trữ theo đúng quy định.

b) Đối với dự thảo Quy chế

- Phần trích yếu dự thảo văn bản và nội dung giữa các chương cần căn chỉnh khoảng cách (cách dòng) cho phù hợp.
- Rà soát kỹ về lỗi chính tả, viết tắt....

3. Kết luận chung

Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông được UBND tỉnh xem xét ban hành là đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn địa phương. Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu kỹ các nội dung đã nêu trong báo cáo thẩm định này, từ đó chỉnh lý hoàn thiện dự thảo trước khi trình UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là nội dung báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu thực hiện theo đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Công Thương (t/h);
- GD, PGD Sở (đ/c Hiếu);
- VP Sở (đưa lên Website của Sở);
- Lưu: VT, VBPL (Vt).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Trung Hiếu